

Số: /2025/QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 197/TTr-SNNMT ngày 08 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2025.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công an tỉnh;
- Chi cục Thuế khu vực IX;
- Báo Sơn La;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh (*để đăng tải*);
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Hậu

QUY ĐỊNH**Quy định khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống****giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Sơn La**

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (sau đây gọi tắt là tổ chức, cá nhân) có liên quan đến khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khu vực đổ thải là phạm vi có thể quy hoạch, lựa chọn để tiếp nhận các vật chất nạo vét trên bờ từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa;
2. Địa điểm đổ thải là nơi xác định chính xác vị trí và diện tích cụ thể để tiếp nhận các vật chất nạo vét trên bờ từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa.

Điều 4. Quy định về khu vực, địa điểm đổ thải vật chất nạo vét

1. Khu vực, địa điểm đổ thải phải phù hợp với Quy hoạch tỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương và các quy hoạch khác có liên quan của Trung ương, địa phương; phải được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và chấp thuận như đối với khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa.

2. Khu vực, địa điểm để tiếp nhận vật chất nạo vét trên bờ phải có vị trí thuận lợi để đảm bảo việc thu gom, vận chuyển vật chất nạo vét từ vùng nước đường thủy nội địa đáp ứng được các quy định pháp luật về khoảng cách an toàn đến khu vực dân cư sinh sống tập trung, trường học, bệnh viện, trung tâm văn hóa, xã hội, lịch sử, trung tâm công nghiệp, các nguồn nước, sông, hồ.

3. Khu vực, địa điểm để tiếp nhận vật chất nạo vét trên bờ phải có điều kiện địa chất, thủy văn phù hợp; bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cảnh quan, an

ninh trật tự, không xâm phạm chỉ giới giao thông, bảo đảm các quy định về hành lang bảo vệ công trình đường bộ, đường thủy nội địa và các quy định pháp luật liên quan.

4. Khu vực, địa điểm đổ thải phải được xây dựng bờ bao hoặc tường chắn bảo đảm về chiều cao, độ dày phù hợp với từng khu vực đổ thải; xung quanh khu vực phải có hệ thống lọc nước và thoát nước để bảo đảm không để vật chất nạo vét tác động xấu đến môi trường.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý khu vực, địa điểm đổ thải

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ theo quy định tại khoản 3 Điều 49 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP.

b) Hằng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác quan trắc và giám sát môi trường đối với các khu vực, địa điểm đổ thải theo quy định.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng, bổ sung quy hoạch khu vực, địa điểm đổ thải vào quy hoạch xây dựng chung, quy hoạch phân khu đô thị.

b) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa đến khu vực, địa điểm đổ thải.

c) Chủ trì, xây dựng và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước đường thủy nội địa.

3. Công an tỉnh

Bảo đảm an ninh, trật tự theo quy định đối với khu vực địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm an ninh, trật tự theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn vị trí để sử dụng làm khu vực, địa điểm đổ thải đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa phục vụ việc công bố danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận vật chất nạo vét trên bờ.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động đổ thải vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn.

c) Giám sát việc quản lý, sử dụng vật chất nạo vét sau khi hoàn tất việc đổ thải vật chất nạo vét đối với các trường hợp đổ thải tại các khu đất có nguồn gốc sở hữu Nhà nước trên địa bàn.

Điều 6. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đổ thải gửi văn bản đến Ủy ban nhân dân tỉnh để được chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận vật chất nạo vét trên bờ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP.

2. Thực hiện đổ thải đúng vị trí, khối lượng được cấp có thẩm quyền cho phép, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đổ thải, hoạt động bảo vệ môi trường, an toàn giao thông.

3. Chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sự cố, vi phạm pháp luật trong hoạt động nạo vét, đổ thải theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các yêu cầu đối với công tác thi công, đổ vật chất nạo vét theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 57/2024/NĐ-CP.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hay cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp và đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.